

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Vân;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Đoàn;

2. Ông Nguyễn Thanh An;

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 219, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 164/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án; thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện; không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ngọc H, sinh năm: 1990, cư trú: Khu phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

Bị đơn: Anh Trần Văn S, sinh năm: 1988, cư trú: Khu phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị Ngọc H và anh Trần Văn S xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, chị Lê Thị Ngọc H và anh Trần Văn S thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Chị Lê Thị Ngọc H và anh Trần Văn S thỏa thuận chị Lê Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Trần Văn K, sinh ngày 25/12/2016 và Trần Văn H1, sinh ngày 04/8/2012. Mức cấp dưỡng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung, về nợ chung*: Chị Lê Thị Ngọc H và anh Trần Văn S, xác định không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị H và anh S thỏa thuận, chị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011236, ngày 19/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc chuyển sang án phí sung quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- CQTHADS huyện C;
- UBND thị trấn C (Giấy chứng nhận kết hôn số 148 ngày 25/12/2009)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh V

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- CQTHADS huyện Cần Giuộc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thanh Vân